

Số: /QĐ-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày tháng 7 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 THPT Trường THCS và THPT Hoàn Mô,  
năm học 2025-2026

### GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 988/QĐ-UBND ngày 18/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 phổ thông dân tộc nội trú và lớp 10 trung học phổ thông các năm học 2023-2024, 2024-2025, 2025-2026; Quyết định số 900/QĐ-UBND ngày 25/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh trung học phổ thông và phổ thông dân tộc nội trú năm học 2025-2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 610/SGDĐT-GDPT ngày 23/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025-2026; Quyết định số 198/QĐ-SGDĐT ngày 29/4/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định địa bàn tuyển sinh, mã nhóm xét tuyển và phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú, trường trung học phổ thông công lập năm học 2025-2026 của tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 251/QĐ-SGDĐT ngày 16/5/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 270/QĐ-SGDĐT ngày 23/5/2025 của Sở GDĐT về việc phê duyệt danh sách học sinh tuyển thẳng vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2025-2026;

Xét Tờ trình số 345/TTr-THCS&THPTM ngày 27/6/2025 của Trường THCS và THPT Hoàn Mô về việc đề nghị phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 Trường THCS và THPT Hoàn Mô, năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh lớp 6, lớp 10 năm học 2025-2026.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT của Trường THCS và THPT Hoàn Mô, năm học 2025-2026:

1. Số lượng học sinh trúng tuyển: 124 (*một trăm hai mươi bốn*).
2. Số lớp: 3 (*ba*).

*(Danh sách cụ thể kèm theo Quyết định này)*

**Điều 2.** Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Hoàn Mô có trách nhiệm công bố công khai kết quả tuyển sinh tới học sinh, cha mẹ học sinh và thông báo Kế hoạch nhập học của trường cho các học sinh trúng tuyển theo quy định.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng Trường THCS và THPT Hoàn Mô và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- GD, các PGD Sở;
- Các trường có cấp học THPT;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, GDPT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trịnh Đình Hải**

**DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2025 - 2026**  
**Trường THCS và THPT Hoàn Mô**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDĐT ngày /7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)*

Stt	Mã định danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Thường trú	Trường THCS	Ngoại ngữ	Nhóm XT	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi		
														Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán
1	022210003282	Chiu Siu	Thành	22/10/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Cầm Hắc, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh		1		3,5	2,8	3,25
2	022210012153	Vi Trung	Hào	06/05/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Đông Long, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		7,5	6,8	6,5
3	022310009542	La Thị Minh	Thu	13/10/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Mô, Xã Hoàn Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoàn Mô	Tiếng Anh	1	1		7,75	5,4	7
4	022210009660	Vũ Tiến	Mạnh	01/12/2010	Quảng Ninh	Nam	Kinh	Cửa Khẩu, Xã Hoàn Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoàn Mô	Tiếng Anh	1			6,5	6,6	7,75
5	022310008720	Lê Hoàng	Vy	28/05/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Cầm, Xã Hoàn Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoàn Mô	Tiếng Anh	1	1		7,25	5,4	6,5
6	022310010072	Lương Thị Hà	Như	30/03/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Long, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		5,75	5,8	7,25
7	022310005433	Lương Thị Thảo	Ly	09/08/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Thôn Nà Khau, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		6,75	5,6	6,25
8	022210002553	Vi Quốc	Huy	21/02/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Cửa Khẩu, Xã Hoàn Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoàn Mô	Tiếng Anh	1	1		5,25	5,6	7
9	022310005826	Hoàng Thị	Dân	09/01/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Cửa Khẩu, Xã Hoàn Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoàn Mô	Tiếng Anh	1	1		6,25	5,6	5
10	022310008155	Voòng Thị	Vi	28/11/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Ngân Phe, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		5,75	5,2	5,25
11	022310004196	Phạm Quỳnh	Chi	01/02/2010	Hà Nội	Nữ	Kinh	Cửa Khẩu, Xã Hoàn Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoàn Mô	Tiếng Anh	1			5,5	5,8	5,75

Stt	Mã định danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Thường trú	Trường THCS	Ngoại ngữ	Nhóm XT	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi		
														Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán
12	022310006009	Vi Thị	Ánh	15/01/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Thôn Nà Áng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		5,25	4,6	6
13	022310011700	Vi Quỳnh	Như	13/05/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Thôn Nà Áng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4,25	5	6,5
14	022310003130	Cháu Thị	Thảo	29/07/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Thôn Nà Pò, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		6,75	3,6	5,25
15	022310006414	Hoàng Thị Minh	Tâm	16/01/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Thôn Nà Khau, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		6,5	3,4	5,5
16	022310010515	Đoàn Phương	Linh	07/11/2010	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Thôn Tùng Cầu, Xã Vô Ngại, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		6,75	4,4	4,25
17	022310011311	Chu Thúy	Quỳnh	05/02/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Mô, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		6,75	3,6	4,75
18	022310005886	Lý Bảo	Trâm	22/07/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Cầm, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		7	4,6	3,5
19	022210008321	Vi Thanh	Thiên	16/04/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Đông Thắng, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh	1	1		6,75	4,2	4
20	022310004626	Giáp Bảo	Thoa	05/10/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Khu Chợ, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh	1	1		5,25	4,8	4,75
21	022310002774	Phạm Quỳnh	Anh	23/11/2010	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Khu Phan Đình Phùng, Thị trấn Quảng Hà, Huyện Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh	1			5,75	4,8	5,25
22	022310004748	Trần Thị Lệ	Quyên	21/09/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Cầm, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		6	4,8	3,75
23	022210006547	Voòng Văn	Huy	25/10/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Ngân Phe, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		5,25	3,8	5,25
24	022310004001	Chiu Thị	Thảo	15/11/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		6	3,2	5

Stt	Mã định danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Thường trú	Trường THCS	Ngoại ngữ	Nhóm XT	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi		
														Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán
25	031210014537	Vũ Viết Nhật	Long	20/02/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Đông Mô, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		4,25	5,2	4,75
26	022310004048	Hoàng Mai	Linh	10/08/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Thắng, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		7	3,2	4
27	022210002394	Dương Quang	Vinh	30/03/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Thôn Nà Pò, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		6	3,4	4,75
28	022310010715	Ngô Lan	Hương	11/03/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Thôn Nà Áng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		5,5	4,6	3,75
29	022210001205	Bế Đức	Thượng	06/02/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Nà Tào, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4,5	5	4
30	022310005799	Chiu Thị Kim	Xuyến	07/02/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		5,5	3,6	4
31	022210009026	Chiu Sơn	Trung	01/10/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		6	3,2	3,75
32	022210010519	Hà Tiến	Tài	18/03/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Thôn Nà Áng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		3,75	4,2	5
33	022310008368	Lài Thị	Thi	24/07/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Chè Pha, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		6,75	2,4	3,75
34	022310003492	Chiu Thu	Yến	24/10/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Nậm Đàng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		4,75	3,6	4,5
35	022210007426	Chiu Quay	Chấn	17/05/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Thôn Nà Pò, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		5	2,6	4,75
36	022310002863	Vi Thị Mỹ	Uyên	27/03/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Thôn Nà Áng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4,5	3,6	4
37	022310004997	Hoàng Thị Bích	Ngọc	19/10/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Cậm, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		4,25	3,8	4

Stt	Mã định danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Thường trú	Trường THCS	Ngoại ngữ	Nhóm XT	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi		
														Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán
38	022210010476	Trần Minh	Trường	28/07/2010	Quảng Ninh	Nam	Sán Chay (Sán Chi)	Pắc Pộc, Xã Hoành Mỏ, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mỏ	Tiếng Anh	1	1		4	4	4
39	022210003068	Choòng Văn	Vi	15/01/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Ngân Phe, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		3,5	4	4,5
40	022210002711	Chiu Văn	Bảo	21/04/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Nậm Đàng, Xã Hoành Mỏ, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mỏ	Tiếng Anh	1	1		2,75	5,2	4
41	022310002943	Nình Thị	Thu	29/11/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Lòong Vải, Xã Hoành Mỏ, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mỏ	Tiếng Anh	1	1		5,5	2,6	3,75
42	022210012527	Lạc A	Lộc	12/04/2010	Quảng Ninh	Nam	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Phặc Chè, Xã Hoành Mỏ, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mỏ	Tiếng Anh	1	1		3	3,6	5,25
43	022310007093	Chu Thị	Năm	27/07/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay	Thôn Phặc Chè, Xã Hoành Mỏ, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mỏ	Tiếng Anh	1	1		5,25	2,8	3,75
44	022310010039	Lý Quỳnh	Như	17/08/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Thôn Nà Khau, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4,75	4	3
45	022310006110	Hoàng Thị	Thư	19/12/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Ngân Vàng Dưới, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Lục Hồn	Tiếng Anh	1	1		4,25	3,4	4
46	022310009426	Trần Thị	Thanh	25/01/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Pắc Pộc, Xã Hoành Mỏ, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mỏ	Tiếng Anh	1	1		4	3	4,5
47	022310010610	Trần Thị	Hoàng	16/12/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Phặc Chè, Xã Hoành Mỏ, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mỏ	Tiếng Anh	1	1		3,75	3,2	4,5
48	022310003863	Vũ Phương	Linh	03/04/2010	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	Đông Mỏ, Xã Hoành Mỏ, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mỏ	Tiếng Anh	1	1		5,5	2,2	3,75
49	022210008287	Phạm Tiến	Dũng	31/07/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Pắc Pộc, Xã Hoành Mỏ, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mỏ	Tiếng Anh	1	1		3,75	5	2,5
50	022210006548	Chiu Đức	Huy	23/06/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mỏ, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mỏ	Tiếng Anh	1	1		5	3	3,25

Stt	Mã định danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Thường trú	Trường THCS	Ngoại ngữ	Nhóm XT	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi		
														Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán
51	022310001608	Hoàng Thị	My	23/10/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Mô, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		6	3,2	2
52	022210007309	Hoàng Minh	Kiên	10/10/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Cửa Khẩu, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		4,75	4,2	2,25
53	022309010286	Chiu Thị	Thúy	16/12/2009	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Kéo Chân, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4	2,8	4,25
54	022210007462	Lương Trọng	Huỳnh	01/01/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Thôn Nà Khau, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		5,75	2,8	2,5
55	022310011630	Voòng Thị	Uyên	21/07/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Ngàn Phe, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		5	2,2	3,75
56	022310007091	Hoàng Nhật	Lệ	19/12/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Chè Pha, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4,5	3,4	3
57	022310005154	Chiu Thị	Yến	26/08/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3,75	3,6	3,5
58	022310011105	Chiu Thị	Ngân	26/03/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Thôn Nà Khau, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		3,25	3,6	4
59	022310006577	Chiu Thị Mỹ	Duyên	07/11/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Thôn Nà Khau, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		5	3,8	2
60	022310007231	Trần Thị Phương	Linh	14/05/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Pác Pộc, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3	4,2	3,5
61	022310005083	Chiu Thị	Tươi	21/05/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3,25	3,2	4,25
62	022210011513	Đỗ La Duy	Thiệu	02/01/2010	Quảng Ninh	Nam	Kinh	phú nam 2, Xã Phú Đò, Huyện Phú Lương, Tỉnh Thái Nguyên	Đông Văn	Tiếng Anh	1	1		3	3	4,5
63	022310003617	Lý Thị Bạch	Tuyết	13/05/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Cạm, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3,5	2	4,75

Stt	Mã định danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Thường trú	Trường THCS	Ngoại ngữ	Nhóm XT	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi		
														Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán
64	022310009884	Trần Thị	Lường	27/11/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay	Ngân Vàng Giũa, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4	3,4	2,75
65	022310010271	Ngô Thị	Tươi	08/09/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Thanh, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		5	2,6	2,5
66	022310007775	Nông Thanh	Trúc	08/11/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Chè Pha, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		5	3,8	1,25
67	022310009249	Ngũ Lệ	Quyên	10/08/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Mô, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3,75	3	3,25
68	022310001324	Ninh Thị	Thống	19/10/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Pắc Pộc, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		4,75	4	1,25
69	022310003131	Voòng Thị	Chi	16/06/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Ngân Phe, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4,5	3	2,5
70	022310005622	Vi Thảo	Uyên	03/02/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Long, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4	3,2	2,75
71	022310001058	Hoàng Thị Thanh	Trúc	13/10/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Thắng, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh	1	1		2,5	3,2	4,25
72	022310004600	Chu Thị	Sáu	03/05/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Phắc Chè, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		4,75	2,4	2,75
73	022210000614	Lý Diên	Hồng	05/12/2010	Quảng Ninh	Nam	Sán Chay (Sán Chi)	Đông Mô, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3,5	3,4	3
74	022210011212	Vi Thanh	Phát	01/06/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Thôn Nà Áng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4,25	2,4	3,25
75	022310008941	Lèo Thị Yến	Như	26/03/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Long, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4,25	2,6	3
76	022210001610	Ngô Bảo	Đạt	07/07/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Thôn Nà Áng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		3	3,6	3,25

Stt	Mã định danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Thường trú	Trường THCS	Ngoại ngữ	Nhóm XT	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi		
														Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán
77	022210004742	La Hữu	Duy	07/05/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Đông Mô, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,75	4,8	2,25
78	022210010952	Ngô Bảo	Nguyễn	29/12/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Thôn Nà Ấng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		3,25	3	3,5
79	022210011764	Ngô Tiến	Điệp	20/01/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Thôn Nà Ấng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		4	3	2,75
80	022210005320	Tăng Duy	Kiên	20/09/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Thôn Sộng Moóc, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh	1	1		4	4	1,75
81	022210001133	Giáp Đại	Dương	27/08/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Đông Thắng, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh	1	1		2	4,2	3,5
82	022310009367	Chu Thị Hoài	Thương	23/04/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Mô, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		4,25	2,4	3
83	022310010592	Trần Thị Minh	Thu	05/09/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Lòong Vải, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3,75	3,6	2,25
84	022210011745	Chiu Đức	Bảo	06/04/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,25	3,4	3,75
85	022310007456	Dương Thảo	Ly	01/03/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Thôn Nà Pò, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		4	3,6	1,75
86	075210008396	Lăng Gia	Bảo	05/01/2010	Đông Nai	Nam	Nùng	Thôn Lòong Vải, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,25	4,4	2,5
87	022310004438	Phùng Thị	Vi	30/10/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Ngàn Phe, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		3,5	2,2	3,25
88	022210003420	Chiu Văn	Hào	20/01/2010	Bình Liêu	Nam	Dao	Năm Đàng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		1,75	2,8	4,25
89	022210004387	Chiu Xuân	Một	30/01/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2	4,8	2

Stt	Mã định danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Thường trú	Trường THCS	Ngoại ngữ	Nhóm XT	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi		
														Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán
90	022310004124	Vi Lương Ngân	Hà	02/12/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Khu Chợ, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		5	2	1,75
91	022310010863	Chu Thị Minh	Thư	05/05/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Thanh, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,5	3,2	3
92	022310006269	Ngô Thị Bảo	Hân	20/07/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Đông Thanh, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2	3,4	3,25
93	022210003155	Mạ Lập	Biên	01/10/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Nà Tào, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		3,25	2,6	2,75
94	022310006594	Dương Thị	Hoàng	26/04/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Phắc Chè, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,75	2,8	3
95	022210009227	Đình Xuân	Hung	10/08/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Cửa Khẩu, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,75	4,2	1,5
96	022310011209	Voòng Thị	Ngọc	29/06/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Ngân Phe, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		2,5	3,2	2,75
97	001210008080	Phùng Vi Xuân	Hùng	19/07/2010	Hà Nội	Nam	Tày	Thôn Lòong Vài, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3,25	2,6	2,5
98	022310008868	Hoàng Bảo	Hân	20/08/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Cửa Khẩu, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3,25	3,8	1,25
99	022310008207	Chu Thị	Lan	24/06/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay	Thôn Nà Áng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		3,75	3	1,5
100	022210002511	Dường Kim	Quý	23/09/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Khe Tiên, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh	1	1		3,75	3	1,5
101	022210008809	Chiu Xuân	Kiên	19/08/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		4,25	2,4	1,5
102	022210008322	Trần Mạnh	Quân	03/05/2010	Quảng Ninh	Nam	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Lòong Vài, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		1,75	3,4	3

Stt	Mã định danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Thường trú	Trường THCS	Ngoại ngữ	Nhóm XT	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi		
														Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán
103	022210002147	Chiu Văn	Cung	14/06/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Năm Đàng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,75	3	2,25
104	022310005547	Tằng Thị Thu	Nguyệt	10/01/2010	Quảng Ninh	Nữ	Dao	Phai Lâu, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh	1	1		2	3,2	2,75
105	022210008640	Chiu Văn	Duy	09/02/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Bắc Cương, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3	2,4	2,5
106	022210001391	Ninh Anh	Hùng	08/12/2010	Quảng Ninh	Nam	Sán Chay (Sán Chi)	Đông Thanh, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3,5	2,4	2
107	022210005129	Trần Văn	Hải	12/11/2010	Quảng Ninh	Nam	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Lòong Vải, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,25	2,6	3
108	022210003749	Vi Ngọc	Khôi	22/04/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Đông Thắng, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh	1	1		3	2,8	2
109	022210003329	Hoàng Xuân Việt	Anh	13/08/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Thôn Nà Áng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		2,25	3,2	2,25
110	022310010021	Ninh Thị	Sin	02/02/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Phắc Chè, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3,5	2,8	1,25
111	022210011459	Chiu Triệu	Quân	02/09/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Nà Sa, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		3	3	1,5
112	022310008126	Hà Thị	Yến	10/08/2010	Quảng Ninh	Nữ	Tày	Thôn Nà Áng, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		2	2,4	3
113	022210008460	Chiu Đức	Minh	17/02/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2	2,4	2,75
114	022209008752	Chiu Phúc	Sinh	05/08/2009	Quảng Ninh	Nam	Dao	Ngân Cầm, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,5	2,4	2,25
115	022210000652	Phùn Ngọc	Bích	07/07/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Nà Sa, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2	2,6	2,5

Stt	Mã định danh	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Thường trú	Trường THCS	Ngoại ngữ	Nhóm XT	Điểm UT	Điểm KK	Điểm các môn thi		
														Ngữ văn	Ngoại ngữ	Toán
116	022210009527	Hoàng A	Cường	28/02/2010	Quảng Ninh	Nam	Sán Chay	Thôn Lòong Vài, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		1,25	4	1,75
117	022210006184	Doòng Kim	Hoàng	19/06/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Bắc Cương, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,25	4	0,75
118	022210001144	Chiu Sinh	Phúc	03/08/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Nà Choòng, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,5	3	1,5
119	022210009836	Dường Phúc	Hoàng	15/05/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Cầm Hắc, Xã Đông Văn, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Văn	Tiếng Anh	1	1		3	2	2
120	022210008126	Hoàng Tiến	Biên	08/10/2010	Quảng Ninh	Nam	Tày	Ngàn Vàng Dưới, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		1,75	3,2	2
121	022310011054	Dương Thị	Huệ	29/05/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Lòong Vài, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,5	3,4	1
122	022210001638	Chu Vĩnh	Đức	21/08/2010	Quảng Ninh	Nam	Sán Chay (Sán Chi)	Thôn Phắc Chè, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2,5	2,4	2
123	022310001573	Trần Thùy	Trang	24/08/2010	Quảng Ninh	Nữ	Sán Chay (Sán Chi)	Pắc Pộc, Xã Hoành Mô, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	THCS và THPT Hoành Mô	Tiếng Anh	1	1		2	2,8	2
124	022210002249	Chiu Văn	Sơn	28/12/2010	Quảng Ninh	Nam	Dao	Kéo Chân, Xã Đông Tâm, Huyện Bình Liêu, Tỉnh Quảng Ninh	Đông Tâm	Tiếng Anh	1	1		2,25	2,2	2,25

(Danh sách có 124 học sinh)